

Số: 448/2020/QĐST-HNGĐ

*Thanh Xuân, ngày 18 tháng 8 năm 2020*

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ thụ lý số: 381/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu:** Chị Nguyễn H.T, sinh năm: 1974;

Anh Nguyễn T.H, sinh năm: 1971.

Đều có nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: số 213 A13 H, phường G, quận X, thành phố H.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

1. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

2. Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn H.T và anh Nguyễn T.H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn H.T (N.T.T) và anh Nguyễn .T.H thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Nguyễn H.T và anh Nguyễn T.H có 02 con chung là cháu N.T.T, sinh ngày 30/7/1995 và cháu N.N.H, sinh ngày 02/6/1999. Các cháu đều đã trưởng thành, việc các cháu ở với ai là tùy các cháu.

- *Về tài sản chung:* Chị Nguyễn H.T và anh Nguyễn T.H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về những vấn đề khác:* Chị Nguyễn H.T và anh Nguyễn T.H không có yêu cầu gì khác.

- *Về lệ phí:* Chị Nguyễn H.T và anh Nguyễn T.H tự nguyện mỗi người chịu 150.000đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí do anh chị đã nộp theo biên lai tạm ứng án phí số 0000359 ngày 14/7/2020).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhân:**

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân, Hà Nội;
- Chi cục THA dân sự quận Thanh Xuân;
- UBND xã/ phường nơi đăng ký kết hôn;
- Các đ- ơng sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thu Hà**